

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 272/2018/HS-ST

Ngày 22-11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Mạnh Huân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Xuyên

Bà Phạm Thị Hồng Phượng

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Yên, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện VKSND huyện Đ, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Hoàn, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Trong ngày 22 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 274/2018/TLST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 279/2018/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Lò Quốc K, sinh năm 1989 tại Điện Biên; Tên gọi khác: Không.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Bản N, xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: Lớp 9/12.

Dân tộc: Lào; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Lò Văn N, sinh năm 1962 (đã chết)

Con bà: Lò Thị B, sinh năm 1963.

Bị cáo có vợ Lò Thị O, sinh năm 1989, bị cáo chưa có con

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bị cáo đã bị Tòa án xét xử và đã đương nhiên được xóa án tích, bị cáo không bị xử phạt vi phạm hành chính.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 04/10/2018, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 04/10/2018, Lò Quốc K mang theo 50.000 đồng từ nhà mình ở bản N, xã M, huyện Đ đi bộ tìm mua Heroine để sử dụng. Bị cáo đi lên bản H, xã N, huyện Đ gặp, giao dịch và mua được một Heroine gói bằng ni lông màu trắng của một người đàn ông dân tộc H'Mông khoảng 30 tuổi bị cáo không rõ lai lịch. Mua được Heroine, bị cáo đi ra khu vực vắng người cầu một ít ra sử dụng. Số Heroine còn lại bị cáo cho vào trong mảnh túi bơm kim tiêm cất vào trong cặp quần bên phải rồi đi về. Hồi 10 giờ 30 phút cùng ngày, khi bị cáo đi đến khu vực bản N1, xã M, huyện Đ thì bị tổ công tác Công an huyện Đ phối hợp với Công an xã M kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng là Heroine.

Cáo trạng số 219/CT-VKSDB ngày 07/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố bị cáo Lò Quốc K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên phạt bị cáo Lò Quốc K từ 18 đến 21 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự về xử lý vật chứng.

Áp dụng khoản 2 Điều 136/BLTTHS; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH khóa XIV về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, miễn án phí HSST cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ phạm tội:

Tại biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 11 giờ 00 phút ngày 04/10/2018 bút lục 01, 02, người bị bắt Lò Quốc K công nhận đã bị cơ quan Công an bắt quả tang thu giữ 01 gói bên ngoài bằng mảnh ni lông của vỏ bao kim tiêm, mở bên trong có cục, bột màu trắng nghi là Heroine. Vật chứng bị thu giữ bị cáo Lò Quốc K khai và thừa nhận là của bị cáo.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng hồi 14 giờ 40 phút ngày 04/10/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ bút lục số 04, 05 thì khối lượng vật chứng thu giữ khi bắt quả tang bị cáo Lò Quốc K là 0,18 gam Heroine trích mẫu 0,03 gam gửi đi giám định.

Kết luận giám định số 04/GĐ-PC09 ngày 17/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên bút lục số 34 thì mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Quốc K gửi giám định là chất ma túy loại Heroine. Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 9, mục IA danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Không hoàn lại đối tượng giám định.

Các biên bản ghi lời khai, hỏi cung bị can, bản tự khai của Lò Quốc K từ bút lục số 42 đến 63 chứng minh bị cáo Lò Quốc K đã tàng trữ trái phép 0,18 gam Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân. Bị cáo thừa nhận đã mua khối lượng Heroine trên một người đàn ông dân tộc H'Mông khoảng 30 tuổi bị cáo không rõ lai lịch ở khu vực bản H, xã N, huyện Đ.

Bản án số 53/2011/HSST ngày 21/02/2011 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên từ bút lục 57 đến 59 chứng minh Lò Quốc K đã bị Tòa án xét xử 24 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy; Bản án số 189/2014/HSST ngày 05/9/2014 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên từ bút lục 60 đến 62 chứng minh Lò Quốc K đã bị Tòa án xét xử 30 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù của Trại giam N ngày 12/6/2012 bút lục 54; ngày 30/8/2016 bút lục 68. Chứng cứ chứng minh bị cáo Lò Quốc K đã chấp hành xong hình phạt tù của bản án số 53/2011/HSST ngày 21/02/2011 và bản án 189/2014/HSST ngày 05/9/2014 của Tòa án nhân dân huyện Đ. Đến ngày 04/10/2018, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội thì bị cáo đã đương nhiên được xóa án tích đối với các bản án này.

Các biên bản xác minh từ bút lục số 64 đến 65 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ xác minh cơ quan Thi hành án huyện Đ chứng minh bị cáo Lò Quốc K đã chấp hành xong án phí và nghĩa vụ dân sự khác theo các Quyết định của các bản án trên.

Bản Kết luận điều tra số 233/KLĐTVAHS ngày 02/11/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ kết luận chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án đến Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đưa bị can Lò Quốc K ra truy tố công khai trước pháp luật về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Kết quả tranh tụng tại phiên tòa cho thấy bị cáo Lò Quốc K có tội. Chứng cứ xác định bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại Điều 249 của Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, làm mất trật tự trị an, an toàn xã hội. Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Lò Quốc K có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình.

[3] Về tính chất mức độ phạm tội:

Khối lượng ma túy bị thu giữ của Lò Quốc K là 0,18 gam Heroine. Khối lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ ở trong khoảng từ 0,1 gam đến dưới 5 gam. Tính chất mức độ phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự có khung hình phạt từ 01 đến 05 năm tù.

[4] Về nhân thân của bị cáo:

Bị cáo sinh ra và lớn lên ở xã M, huyện Đ. Bị cáo còn trẻ nhưng đã sớm sử dụng ma túy từ năm 2011 đến nay mà không từ bỏ được. Đây là nguyên nhân chính mà bị cáo thực hiện hành vi phạm tội để phải nhận thêm một bản án không đáng có trong đời.

[5] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Từ năm 2011 đến năm 2014, bị cáo đã 2 lần bị Tòa án xét xử. Các bản án này Lò Quốc K đều đã chấp hành xong hình phạt chính, án phí, nghĩa vụ khác theo quyết định của bản án và đã đủ thời gian tính thời hạn để xóa án tích theo quy định của điểm b khoản 2 Điều 70 và khoản 1 Điều 73 của Bộ luật hình sự. Lần xét xử này Lò Quốc K không có tình tiết tăng nặng nào.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Đây là cơ sở để chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có nhân thân xấu do vậy Hội đồng xét xử xem xét khi lượng hình phạt đối với bị cáo. Cần thiết phải nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo cố gắng cải tạo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung:

Theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Song xét điều kiện hoàn cảnh của bị cáo khó khăn có xác nhận của

chính quyền địa phương, tài sản trong gia đình không có gì giá trị, bị cáo không giữ chức vụ gì trong xã hội, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Lò Quốc K.

[8] Về vật chứng:

Vật chứng của vụ án là 0,18 gam Heroine, trích mẫu 0,03 gam gửi giám định không hoàn lại mẫu vật tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo sinh sống ở vùng đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ do vậy Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí cho bị cáo theo quy định tại Điều 136/BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lò Quốc K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Xử phạt bị cáo **Lò Quốc K 01** (một) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, ngày 04/10/2018.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,18 gam Heroine, trích mẫu giám định 0,03 gam không hoàn lại đối tượng giám định. Vật chứng được đựng trong phong bì niêm phong có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng hồi 10 giờ 35 phút ngày 12/11/2018 giữa Công an huyện Đ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ.

2. Án phí: Áp dụng Điều 136/BLTTHS; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH khóa XIV về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí HSST cho bị cáo.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 22/11/2018.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Bộ phận HSNV Công an huyện Đ;
- VKSND huyện Đ;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Đ;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Bị cáo;
- Lưu.

Nguyễn Mạnh Huân